

Bản án số: 149/2018/HSST
Ngày 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Ông Trần Bá Thọ - Bí thư đoàn phường Trần Hưng
Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa
án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia
phiên tòa:* Ông Trần Việt Minh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn
Kiếm, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số
156/2018/HSST ngày 07/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/QĐXX-
ST ngày 20 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH Đ; sinh ngày 07 tháng 3 năm 2001 (Thực hiện hành vi phạm
tội khi bị cáo 17 tuổi 03 tháng 09 ngày); tại Phú Thọ; hộ khẩu thường trú: Khu 9, xã V,
huyện H, tỉnh Phú Thọ; tạm trú tại: Số 45 ngõ 44 phố N, phường P, quận H, Thành phố
Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam;
tôn giáo: (không); quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Bùi Thúy H.

Danh chỉ bản số: 293 lập ngày 20/6/2018 tại CAQ H, Thành Phố Hà Nội.

01 tiền án: Ngày 09/3/2018 Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội kết án
06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng về tội Lừa đảo chiếm
đoạt tài sản (trị giá tài sản 14.000.000 đồng).

Tạm giữ: 17/6/2018; tạm giam: 26/6/2018 - (Có mặt).

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Bà Bùi Thúy H (mẹ đẻ); sinh năm 1981
- (là mẹ của bị cáo); hộ khẩu thường trú: Khu 9, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; hiện ở:
Số 45 ngõ 44 phố N, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội - (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Quách Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý
thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội - (Có mặt).

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1969; trú tại: Đội 3 thôn L, xã N,
huyện T, Hà Nội - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 20h00 ngày 16/6/2018 Nguyễn Minh Đ đi taxi Group, biển số 30A - 788.56 do ông Nguyễn Văn N điều khiển đi từ phố G - quận H về đến trước cửa số nhà 119 phố H, phường P, quận H, Hà Nội. Đến nơi, do không có tiền nên Đ hỏi mượn điện thoại của ông N để gọi điện cho bạn nhờ mang tiền đến nhưng không gọi được. Sau đó, Đ trả lại điện thoại cho ông N. Ngay lúc đó Đ thấy anh Nguyễn Văn P đi xe máy ngang qua, Đ hỏi vay tiền để trả tiền taxi nhưng P nói không có. Lúc này Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của ông N, Đ mượn điện thoại SamSung J7 màu đen của ông N để gọi nhưng thực chất không gọi cho ai. Đ cầm điện thoại giả vờ nói chuyện và di chuyển cách xa vị trí của ông N. Thấy nghi ngờ nên ông N hỏi Đ “Mày đi đâu đấy” thì Đ cầm điện thoại bỏ chạy. Ông N hô hoán cùng quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ. Đ chạy vào một nhà vệ sinh tại số nhà 45C ngõ 128 phố H trốn và đóng kín cửa không cho ai vào. Sau khi có tin báo về tội phạm, Công an phường P cùng ông N phối hợp bắt giữ Đ đưa về trụ sở để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Đ: 01 con dao gấp màu đen bằng kim loại, dài khoảng 16cm (cả phần lưỡi dao và chuôi dao); 01 điện thoại SamSung J7 Pro màu đen, kèm sim.

Tại bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 78 ngày 24/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản quận H kết luận: 01 chiếc điện thoại di động SamSung J7 Pro màu đen đã qua sử dụng, có giá trị 3.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Đ đã khai nhận hành vi nêu trên. Ngoài ra Đ khai có bàn bạc thống nhất với anh P về việc lừa mượn điện thoại của ông N để gọi rồi chiếm đoạt, do anh P đồng ý giúp sức nên Đ đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khi bàn bạc không có ai khác ngoài Đ và anh P. Về con dao gấp bằng kim loại, Đ khai mang theo người nhằm mục đích phòng thân, chứ không nhằm mục đích gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn P khai: Khi đang điều khiển xe máy đi qua phố H thì gặp Đ ngồi ở vỉa hè trước cửa số nhà 119. Đ gọi anh P lại và hỏi vay tiền để trả tiền taxi nhưng anh P nói không có tiền. Đ không hỏi gì thêm nữa và quay ra chỗ ông N để nói chuyện, sau đó anh P thấy Đ cầm điện thoại của ông N bỏ chạy và bị mọi người hô hoán đuổi theo. Thấy vậy, anh P điều khiển xe máy đi đến nhà bạn chơi. Anh P khẳng định không trao đổi, bàn bạc gì với Đ về việc chiếm đoạt tài sản của ông N.

Như vậy, ngoài lời khai của Nguyễn Minh Đ thì không có tài liệu nào khác về việc anh Nguyễn Văn P đồng phạm với Đ để chiếm đoạt tài sản của ông N. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý anh Nguyễn Văn P.

Ngày 16/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H đã trao trả cho ông Nguyễn Văn N chiếc điện thoại trên và ông N không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 30/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Minh Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” - theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi, trả cho người bị hại và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh Đ đều khai khoảng 20h00 ngày 16/6/2018 tại khu vực trước cửa số nhà 119 phố H, phường C, quận H, Hà Nội do không có tiền để trả tiền đi xe taxi cho ông Nguyễn Văn N, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại SamSung J7 (trị giá 3.000.000 đồng) của ông N bằng cách bị cáo giả vờ mượn điện thoại của ông N để gọi điện cho người quen nhưng thực tế bị cáo không gọi cho ai mà vừa đi vừa nghe điện thoại ra cách xa chỗ ông N đứng rồi sau đó cầm điện thoại bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của ông N bị cáo bỏ chạy nhưng chưa kịp tẩu tán tài sản đã bị người bị hại và Công an bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” - theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 08 đến 12 tháng tù. Hình phạt của bản án này phải tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án trước, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án từ 14 đến 18 tháng tù. Về dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn N đã được nhận lại tài sản. Hiện ông N không có yêu cầu gì khác nên không xét. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một con dao gấp màu đen bằng kim loại.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h00 ngày 16/6/2018 tại khu vực trước cửa số nhà 119 phố H, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội do không có tiền để trả tiền đi xe taxi cho ông Nguyễn Văn N, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại SamSung J7 (trị giá 3.000.000 đồng) của ông N bằng

cách bị cáo giả vờ mượn điện thoại của ông N để gọi điện cho người quen nhưng thực tế bị cáo không gọi cho ai mà cầm điện thoại bỏ chạy. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của ông N bị cáo bỏ chạy nhưng chưa kịp tẩu tán tài sản đã bị người bị hại và Công an bắt giữ cùng tang vật. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội.

Nhân thân bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, phạm tội trong thời gian thử thách của bản án trước nên hình phạt của bản án này phải tổng hợp với hình phạt của bản án trước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này được tính là Tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; căn cứ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi.

Về dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Văn N đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa không xét.

Tang vật: Tịch thu, tiêu hủy một con dao gấp màu đen bằng kim loại.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN MINH Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN MINH Đ 06 (sáu) tháng tù.

Hình phạt của bản án này tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án Hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 09/03/2018 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2018.

4. Tang vật: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy một con dao gấp màu đen bằng kim loại, phần lưỡi dài khoảng 08cm, chuôi dài khoảng 08cm.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 22/8/2018).

5. *Án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. *Quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Tm. Hết 02 ngày 01/01/2018
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa